

Số: 101/2018/NQ-HĐND

Vĩnh Long, ngày 01 tháng 02 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc bãi bỏ Nghị quyết số 93/2014/NQ-HĐND
và Nghị quyết số 153/2015/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh
khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 07 (BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ 02 Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2011 - 2016 ban hành, bao gồm:

- Nghị quyết số 93/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh, năm học 2014 - 2015.

- Nghị quyết số 153/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 Miễn học phí đối với học viên thuộc diện phổ cập giáo dục trên địa bàn tỉnh học chương trình giáo dục thường xuyên, năm học 2015 - 2016.

Lý do bãi bỏ: Hết hiệu lực pháp luật thi hành.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long khóa IX, kỳ họp thứ 07 (bất thường) thông qua ngày 01 tháng 02 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 11 tháng 02 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trương Văn Sáu